

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 314/2025/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trương Hoàng D, sinh năm 2002

Địa chỉ: Ấp 6B, xã T, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Mã Thảo N, sinh năm 2002;

Địa chỉ: Số 61, Khóm N, phường B, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Hoàng D và chị Nguyễn Mã Thảo N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Trương Hoàng D và bà K thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà N và ông K nhất trong quá trình chung sống vợ chồng ông bà có 02 con chung là cháu Phạm Huỳnh Như Y, sinh ngày 24/02/2017 và cháu Phạm Huỳnh Gia H, sinh ngày 05/01/2019.

Khi ly hôn Ông Trương Hoàng D và bà K thống nhất giao 02 cháu là cháu Phạm Huỳnh Như Y, sinh ngày 24/02/2017 và cháu Phạm Huỳnh Gia H, sinh ngày 05/01/2019 cho ông B được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Hiện tại cháu Y và cháu H đang sống cùng ông B nên được giữ nguyên.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà K không phải cấp dưỡng nuôi con do Ông

Trương Hoàng D không yêu cầu.

- Về tài sản chung: Ông Trương Hoàng D và bà K thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Trương Hoàng D và bà K thống nhất xác định không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 150.000 đồng Ông Trương Hoàng D tự nguyện chịu toàn bộ. Ông B đã nộp tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0006454 ngày 16/12/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu án phí số tiền 150.000 đồng, Ông Trương Hoàng D được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Khu vực 6 - Cà Mau;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 - Cà Mau;
- Các đương sự ;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Chi